

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp

Thực hiện Quyết định số 158/QĐ-TTg ngày 21/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.
- Xác định trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành địa phương trong việc triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp trên phạm vi toàn tỉnh.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm trong thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp.

2. Quan điểm

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước; sự chỉ đạo thống nhất của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành và cơ quan, tổ chức liên quan.
- Các nhiệm vụ phải được triển khai đầy đủ, đúng tiến độ và thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh; gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp.
- Xác định nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện phải bảo đảm tính khả thi; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện vướng mắc, báo cáo, đề xuất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp

II. NỘI DUNG

1. Rà soát các văn bản dưới luật liên quan đến tình trạng khẩn cấp để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới văn bản phù hợp với Luật Tình trạng khẩn cấp.

a) Cấp tỉnh





- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, gửi kết quả rà soát về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 06/2026.

b) Cấp xã

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát hệ thống văn bản do mình ban hành; ban hành các văn bản theo thẩm quyền hoặc đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh gửi Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổng hợp.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 06/2026.

2. Phối hợp xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tình trạng khẩn cấp (Điều 23, Điều 28, Điều 33)

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 05/4/2026.

b) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định việc tiếp nhận, điều phối nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ từ nước ngoài và việc đưa lực lượng, phương tiện ra nước ngoài tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả, hỗ trợ nhân đạo, cứu trợ thảm họa (khoản 4 Điều 8).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/4/2026.

c) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục trang thiết bị bảo đảm cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó, khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp (khoản 2 Điều 29)

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2026.

d) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện ứng phó trong tình trạng khẩn cấp đối với lực lượng vũ trang và Dân quân tự vệ (điểm a khoản 1 Điều 22)

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2026.

đ) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện ứng phó trong tình trạng khẩn cấp đối với lực lượng Công an (điểm a khoản 1 Điều 22)

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2026.

e) Đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, địa phương có liên quan quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành khoản 2 Điều 6 Luật Tình trạng khẩn cấp.

3. Biên soạn tài liệu, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về nội dung Luật

a) Biên soạn tài liệu phục vụ công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2026.

b) Tổ chức hội nghị, tọa đàm trực tiếp hoặc trực tuyến đối với các sở, ban ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý II năm 2026 và thời gian tiếp theo.

c) Tổ chức hội nghị, tọa đàm trực tiếp hoặc trực tuyến tại các địa phương

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Chỉ huy Quân sự CHQS tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý II năm 2026 và thời gian tiếp theo.

d) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, truyền hình Nghệ An.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan.



- Thời gian thực hiện: Từ Quý I năm 2026 và thời gian tiếp theo.

4. Tiếp nhận và xử lý đề nghị, kiến nghị đối với văn bản quy phạm pháp luật về tình trạng khẩn cấp

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Tổ chức kiểm tra việc thi hành và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự; Sở, ban, ngành thực hiện quản lý nhà nước về tình trạng khẩn cấp thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực được giao.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

III. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch này theo quy định của pháp luật.

3. Các Sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được xác định trong Kế hoạch này; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này; trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực và địa bàn được giao triển khai thực hiện kế hoạch báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Báo và Phát thanh, truyền hình Nghệ An đăng tải trên cả 04 loại hình báo chí và các nền tảng số về nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật để góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và Nhân dân đối với Luật Tình trạng khẩn cấp.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với các sở,



ban, ngành và địa phương vận động, đoàn kết Nhân dân chấp hành quy định pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./

Nơi nhận: *Am*

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Nghệ An;
- UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (TP, Dũng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An

NGHỆ AN